

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SĐ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS - ST

Ngày 14 - 02- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SĐ, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thạo;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Ngát; Ông Lã Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Chung – Thư ký Tòa án nhân dân HUYỆN SĐ, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 14/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/HSST ngày 03/01/2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 03/02/2023 đối với bị cáo: Nguyễn Xuân N, sinh N 1979 tại huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 02/ 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh N 1943; có vợ: Vũ Thị U, sinh N 1981 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 26/10/2022, bị tạm giam từ ngày 31/10/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 26/10/2022, tại đoạn Đường tỉnh 291, thuộc thôn Tr, xã Y, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SĐ phối hợp với Công an xã Y, huyện SĐ phát hiện Nguyễn Xuân N, sinh N 1979, trú tại thôn Đ, xã T, huyện SĐ đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29Y6-1095 chở phía sau là Nguyễn Văn K, sinh N 1989, trú tại thôn ĐX, xã T, huyện SĐ có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã tiếp cận kiểm tra, Nguyễn Văn K đã nhảy ra khỏi xe mô tô bỏ chạy. Kiểm tra trên người Nguyễn Xuân N phát hiện trong túi áo trước ngực bên trái N đang mặc có 02 túi ni lon màu trắng, được hàn kín, bên trong mỗi túi ni lon đều chứa chất cục bột màu trắng. N khai nhận 02 túi ni lon đều chứa chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong 02 túi ni lon thu giữ của N vào phong bì thư ký hiệu “01”, đồng thời tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Xuân N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh đậm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 29Y6-1095.

Ngày 28/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SĐ ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất cục bột màu trắng đựng trong 02 túi nilon thu giữ của Nguyễn Xuân N.

Tại Kết luận giám định số 1976/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

Trong 01 (Một) phong bì có ký hiệu “01” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) túi nilon màu trắng được hàn kín là ma túy, có tổng khối lượng 0,481 gam, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 06/CT – VKS ngày 12/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện SĐ truy tố Nguyễn Xuân N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện SĐ trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Xuân N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N từ 18 đến 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2022.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư ký hiệu “01” bên trong đựng chất ma túy Heroine sau giám định được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 29Y6-1095 thu giữ của bị cáo.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh đậm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát luận tội, bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án, trong giai đoạn điều tra, truy tố. Hội đồng xét xử thấy: Điều tra viên, Kiểm sát viên, đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có hành vi, quyết định tố tụng nào vi phạm quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân N khai nhận về hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/10/2022, Nguyễn Xuân N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 29Y6-1095 đi từ nhà mình đến nhà Nguyễn Văn K, N rủ K đến xã Biền Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang để chơi, thì K đồng ý. N điều khiển xe mô tô của mình chở K đến trạm kiểm soát xe buýt thuộc thôn B, xã BD, huyện L thì N dừng xe mô tô lại và bảo K đứng chờ, còn N đi bộ một mình lên phía trước khoảng 200m thì gặp một người đàn ông nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ. N mua của người này 800.000 đồng Heroine và được người đàn ông này đưa cho 02 túi nilon màu trắng bên trong có chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, N cất ma túy vào túi áo ngực phía trước bên trái sau đó quay trở lại chỗ K đứng đợi rồi N chở K quay về nhà, khi N và K đi đến đoạn

Đường tỉnh 291, thuộc thôn Tr, xã Y, huyện SĐ, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện SĐ kiểm tra bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện SĐ lập vào hồi 11 giờ 15 phút ngày 26/10/2022 (bút lục số 43,44,45), phù hợp với Kết luận giám định số 1976/KL-KTHS ngày 31/10/2022 (bút lục số 36), phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can có trong hồ sơ vụ án (từ bút lục số 78 đến bút lục số 92) và các tài liệu khác có trong hồ sơ, phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án. Bị cáo tàng trữ 0,481 gam ma túy Heroine.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Xuân N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 06/CT – VKS ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện SĐ truy tố Nguyễn Xuân N về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, người sử dụng ma túy ảnh hưởng đến sức khoẻ, là một trong những nguyên nhân lây lan một số bệnh nguy hiểm. Vì vậy cần xét xử nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa có hành vi vi phạm pháp luật nào bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly xã hội

đối với bị cáo một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội. Do bị cáo là thành viên hộ cận nghèo, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vật chứng gồm có: 01 phong bì ký hiệu “01” bên trong đựng chất ma túy Heroine còn lại sau giám định được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, đây là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 29Y6-1095, là phương tiện Nguyễn Xuân N sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, sung công. 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh được niêm phong trong phong bì ký hiệu “02” không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5] Án phí: Bị cáo là thành viên hộ cận nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Xử phạt: Nguyễn Xuân N 01 (một) N 06 (sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2022.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu “01” được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong có 02 (hai) túi nilon màu trắng, được hàn kín, trong mỗi túi nilon đều chứa chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine hoàn lại sau giám định

Tịch thu sung công 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 29Y6-1095, số khung 893644, số máy 6715900.

Trả lại: Nguyễn Xuân N 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh đậm được niêm phong trong một phong bì ký hiệu “02”.

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Xuân N.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện SD;
- Công an huyện SD;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện SD;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Xuân Thạo